

Số: 45/2021/QĐST – HNGD

Tân Uyên, ngày 17 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 65/2021/TLST-HNGD ngày 19/7/2021 giữa:
Nguyên đơn: Anh Ngô Văn T, sinh năm 1986.
Địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.
Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1991.
Địa chỉ: Tổ 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu.
Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Ngô Văn T và chị Nguyễn Thị T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Ngô Văn T và chị Nguyễn Thị T1 thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Ngô Văn T và chị Nguyễn Thị T1 có hai con chung, hai bên thoả thuận, sau ly hôn:

- Anh Ngô Văn T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Ngô Hà P, sinh ngày 08/3/2015 cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

- Chị Nguyễn Thị T1 là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con

chung là cháu Ngô Tú A, sinh ngày 17/7/2018 cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Ngô Văn T và chị Nguyễn Thị T1 không đề nghị giải quyết.

Anh Ngô Văn T và chị Nguyễn Thị T1 có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung: Anh Ngô Văn T và chị Nguyễn Thị T1 không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Ngô Văn T và chị Nguyễn Thị T1 mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh Ngô Văn T tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm cho chị Nguyễn Thị T1. Tổng cộng anh Ngô Văn T phải chịu 150.000 đồng. Xác nhận Anh Ngô Văn T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2021/0000421 ngày 19 tháng 7 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Anh Ngô Văn T được trả lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Đ, huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu HS-TA

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Oanh